

Ngày 30/06/2025	17,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.3%	-16.3%	2.9%

Q2/25	
ROE	10.6%
	+/- YoY ▲ 5.7%

	Q2/25		
DT thuần	1,839	QoQ ▲ 532 ▲ 40.7%	YoY ▲ 308 ▲ 20.1%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	3,146	YoY ▲ 578 ▲ 22.5%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN gộp	317	QoQ ▲ 150 ▲ 89.8%	YoY ▲ 55.0 ▲ 21.0%
	tỷ VNĐ		

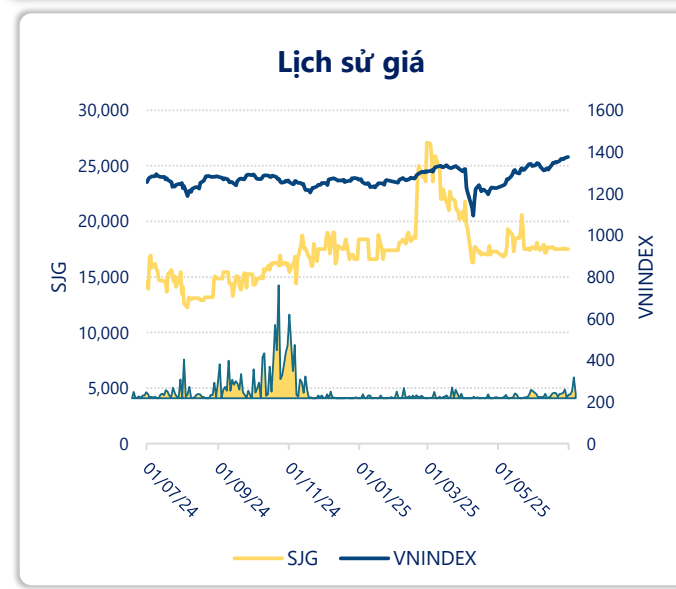
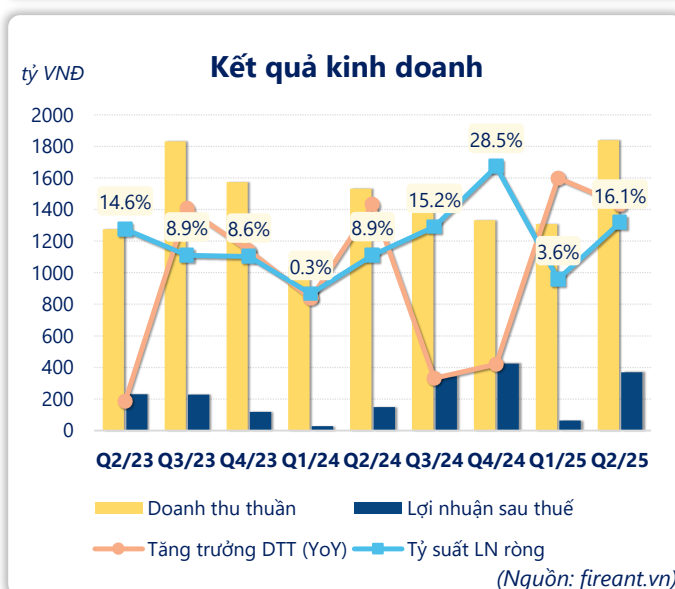
6T 2025		
LN gộp	484	YoY ▲ 16.0 ▲ 3.5%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN thuần	396	QoQ ▲ 322 ▲ 435%	YoY ▲ 217 ▲ 121%
	tỷ VNĐ		

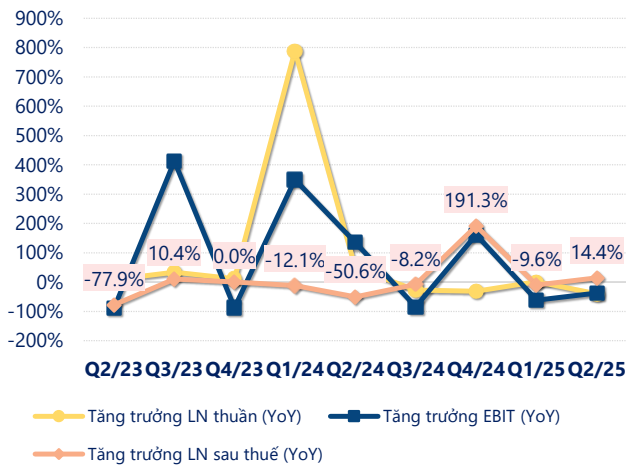
6T 2025		
LN thuần	470	YoY ▲ 246 ▲ 110%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN sau thuế	370	QoQ ▲ 307 ▲ 487%	YoY ▲ 221 ▲ 148%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	433	YoY ▲ 256 ▲ 145%
	tỷ VNĐ	

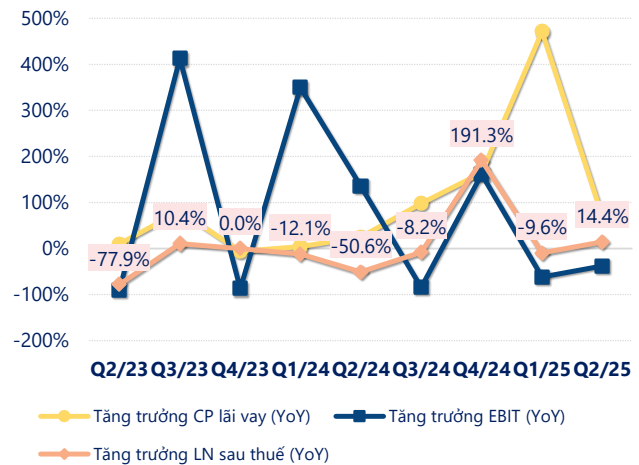


Tăng trưởng lợi nhuận



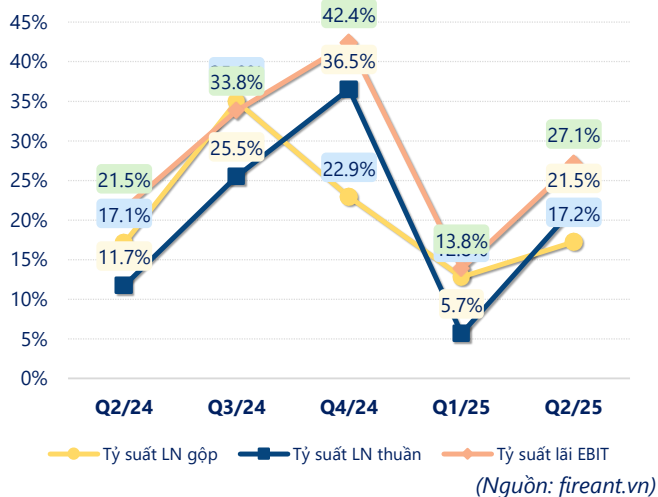
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



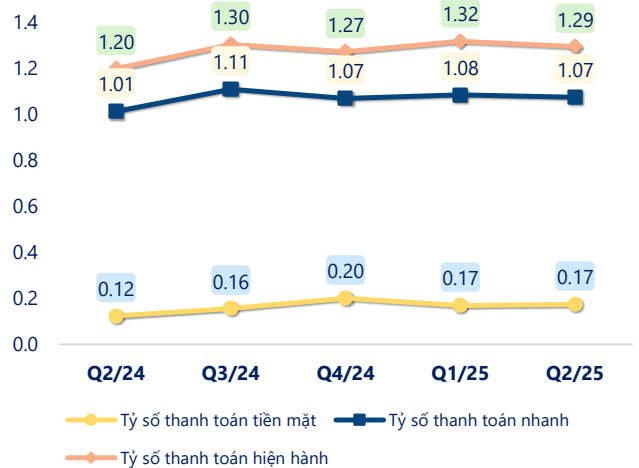
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



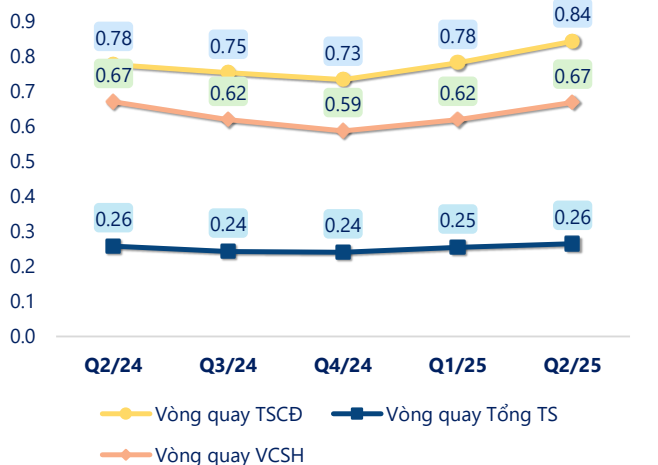
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



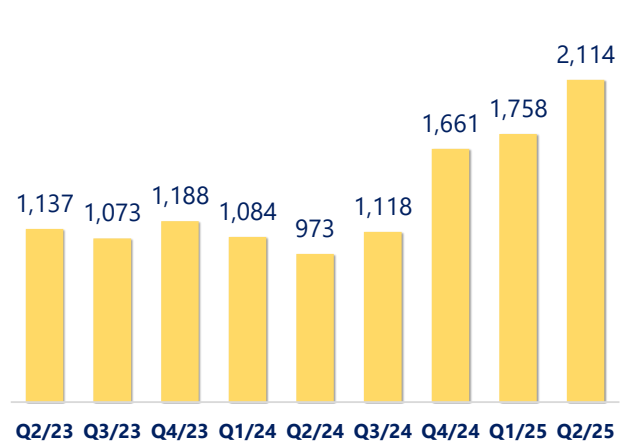
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,839	1,531	20.1%	3,146	2,568	22.5%
Giá vốn hàng bán	1,523	1,269	20.0%	2,662	2,100	26.7%
Lợi nhuận gộp	317	262	21.0%	484	468	3.5%
Doanh thu HĐTC	153	121	26.4%	328	213	53.8%
Chi phí TC	201	209	-4.0%	365	385	-5.2%
Chi phí lãi vay	105	151	-30.7%	209	278	-24.9%
LN trong công ty LKLD	274	161	70.4%	275	161	70.4%
Chi phí bán hàng	0.03	0.03	-8.2%	0.06	0.05	7.2%
Chi phí QLDN	148	156	-5.3%	252	233	7.9%
LN thuần từ HĐKD	396	179	121%	470	224	110%
Lợi nhuận khác	-1.66	-2.04	18.8%	0.96	-4.12	123%
LN trước thuế	394	177	123%	471	220	114%
Lợi nhuận sau thuế	370	149	148%	433	177	145%
LNST của CĐ cty mẹ	297	137	117%	344	140	146%

(Nguồn: fireant.vn)

